

Lệnh Ban Đầu _____ Lệnh Đã Sửa Đổi**1** Người Được Bảo Vệ (tên): _____**2** Người Bị Cấm

*Họ Tên: _____

*Giới tính: Nam Nữ Phi nhị giới

*Tuổi: _____ (Đưa ra ước tính nếu không biết chính xác.)

Ngày sinh: _____ Chiều cao: _____ Cân nặng: _____

Màu tóc: _____ Màu mắt: _____

*Chủng tộc: _____

Mối quan hệ với người trong mục **1**: _____

Địa chỉ của người bị cấm: _____

Thành phố: _____ Tiểu bang: _____ Mã bưu chính: _____

(Phải cung cấp thông tin có dấu sao (*) bên cạnh để bổ sung lệnh này vào cơ sở dữ liệu của cảnh sát California. Cung cấp tất cả thông tin quý vị biết.)

Chỉ nhằm mục đích
thông tin
Không nộp lên tòa

Điền tên tòa và địa chỉ đường/phố:

Tòa Thượng Thẩm California, Quận

Không nộp lên tòa

Điền tên của trẻ

Tên trẻ: _____

Tòa điền số vụ khi nộp đơn.

Số Vụ: _____

Không nộp lên tòa

3 Những Người Được Bảo Vệ KhácNgoài người trong mục **1**, những người sau đây được bảo vệ bởi các lệnh được đề cập từ mục **11** đến mục **14**.

Họ và tên

Mối quan hệ với người trong mục **1**

Tuổi

_____ Đánh dấu vào đây nếu quý vị cần liệt kê thêm người. Liệt kê họ trên một tờ giấy riêng, viết "JV-255, Những Người Được Bảo Vệ Khác" ở trên cùng và đính kèm vào mẫu đơn này.**4** Ngày Hết Hạn

Lệnh cấm này, ngoại trừ các lệnh được lưu ý dưới đây,* kết thúc vào:

(ngày): _____ lúc (thời gian): _____ SA CH hoặc nửa đêm

*Các lệnh nuôi giữ và thăm nom vẫn có hiệu lực sau khi kết thúc lệnh cấm. Các lệnh nuôi giữ và thăm nom thường kết thúc khi trẻ đủ 18 tuổi.

- Nếu không đề cập ngày cụ thể, lệnh cấm sẽ kết thúc sau ba năm kể từ ngày ra tòa đã nêu trong mục **5**a.
- Nếu không có thời gian cụ thể, lệnh cấm sẽ kết thúc vào nửa đêm của ngày hết hạn.

Lệnh này phải được thực thi trên toàn lãnh thổ Hoa Kỳ. Xem trang 6.

Đây là Lệnh Tòa.

5 Phiên Xử

- a. Phiên tòa đã diễn ra (ngày): _____ với (tên viên chức tư pháp): _____
- b. Những người này đã có mặt tại phiên tòa (đánh dấu vào tất cả các mục phù hợp):
- Người trong mục ① Luật sư của người trong mục ① (tên): _____
- Người trong mục ② Luật sư của người trong mục ② (tên): _____

6 Phiên Tòa Trong Tương Lai

Người trong mục ① Người trong mục ② phải hầu tòa vào ngày:

Ngày: _____ Thời gian: _____ SA CH

Ban: _____ để xem xét (nêu các vấn đề): _____

Tên và địa chỉ của tòa nếu khác với trang 1: _____

Đối với Người có tên ở mục ②

Tòa án đã ban hành lệnh cấm dài hạn. Xem từ mục ⑦ đến ⑰. Nếu không tuân thủ những lệnh này, quý vị có thể bị kết án, ngồi tù, và/hoặc nộp phạt. Việc bắt giữ hoặc che giấu trẻ vi phạm lệnh này được khép vào trọng tội.

7 Không Súng Cầm Tay (Súng), Bộ Phận Súng Cầm Tay hoặc Đạn Dược

- a. Quý vị không được sở hữu, chiếm hữu, mang theo, mua hoặc cố gắng mua, nhận hoặc cố gắng nhận, hoặc bằng bất kỳ cách nào khác để có được các vật dụng bị cấm đã nêu trong mục b bên dưới.
- b. Các vật dụng bị cấm là:
- (1) Súng cầm tay;
 - (2) Các bộ phận súng cầm tay (thân súng, hoặc thân súng chưa hoàn chỉnh như định nghĩa trong Bộ Luật Hình Sự, mục 16531); và
 - (3) Đạn Dược.
- c. Trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được lệnh này, quý vị phải ngay lập tức bán hoặc cất giữ tại một đại lý súng được cấp phép, hoặc nộp cho cơ quan thực thi pháp luật, bất kỳ vật dụng bị cấm nào mà quý vị đang chiếm hữu hoặc kiểm soát.
- d. Nếu cơ quan thực thi pháp luật yêu cầu cung cấp các vật dụng bị cấm, quý vị phải giao nộp chúng ngay lập tức.
- e. Trong vòng 48 giờ kể từ khi nhận được lệnh này, quý vị phải nộp biên nhận cho tòa án để chứng minh đã chuyển giao, cất giữ hoặc bán các vật dụng bị cấm. (Quý vị có thể sử dụng mẫu DV-800/JV-270, *Biên Nhận Súng Cầm Tay, Bộ Phận Súng Cầm Tay và Đạn Dược*.) Nếu viên chức thực thi pháp luật tổng đạt lệnh cấm đến quý vị, thì quý vị phải giao nộp ngay lập tức mọi vật dụng bị cấm đang có theo yêu cầu của họ. Trong vòng 48 giờ, quý vị phải cung cấp một bản sao biên nhận cho cơ quan thực thi pháp luật đó.
- f. Miễn Trừ Có Giới Hạn: Thẩm phán đã ban hành những tuyên án cần thiết để cho phép miễn trừ theo mục 6389(h) của Bộ Luật Gia Đình. Theo luật của Tiểu Bang California, người có tên ở mục ② không bắt buộc phải giao nộp khẩu súng này (hình dáng, kiểu và số sê-ri của súng): _____ nhưng chỉ được dùng trong giờ làm việc theo lịch trình và trong quá trình đi đến nơi làm việc. Ngay cả khi được miễn giao nộp súng theo luật của Tiểu Bang California, người có tên ở mục ② có thể bị truy tố liên bang vì sở hữu hoặc kiểm soát súng cầm tay.

Đây là Lệnh Tòa.

8 **Người Bị Cấm Có Các Vật Dụng Bị Cấm**

Tòa án thấy rằng quý vị có các vật dụng bị cấm sau đây:

a. Súng cầm tay và các bộ phận súng cầm tay

Diễn tả	Vị trí, nếu biết	Tòa án đã nhận được bằng chứng tuân thủ
(1) _____	_____	<input type="checkbox"/> (ngày): _____
(2) _____	_____	<input type="checkbox"/> (ngày): _____
(3) _____	_____	<input type="checkbox"/> (ngày): _____
(4) _____	_____	<input type="checkbox"/> (ngày): _____

b. Đạn Dược

Diễn tả	Số lượng, nếu biết	Vị trí, nếu biết	Tòa án đã nhận được bằng chứng tuân thủ
(1) _____	_____	_____	<input type="checkbox"/> (ngày): _____
(2) _____	_____	_____	<input type="checkbox"/> (ngày): _____
(3) _____	_____	_____	<input type="checkbox"/> (ngày): _____
(4) _____	_____	_____	<input type="checkbox"/> (ngày): _____

Đánh dấu vào đây để liệt kê các vật dụng bổ sung. Liệt kê chúng trên một tờ giấy riêng, viết “JV-255, Người Bị Cấm Có Các Vật Dụng Bị Cấm” ở trên cùng và đính kèm vào mẫu đơn này.

9 **Người Bị Cấm Không Tuân Thủ Việc Giao Nộp Vật Dụng Bị Cấm**

a. Tòa án thấy rằng quý vị đã không tuân thủ đầy đủ các lệnh đã ban hành trước đó vào

(ngày): _____ Tòa án đã không nhận được biên nhận hoặc bằng chứng về việc tuân thủ tất cả các mục đã nêu trong mục **8**.

b. Thông Báo cho Công Tố Viên

Tòa án sẽ thông báo ngay cho cơ quan tố tụng sau đây về hành vi vi phạm này.

(cơ quan tố tụng): _____

10 **Phiên Tòa sẽ Xem Xét Sự Tuân Thủ về Súng Cầm Tay (Súng), Bộ Phận Súng Cầm Tay và Đạn Dược**

Quý vị phải tham dự phiên tòa nêu trong mục **6** để chứng minh rằng mình đã nộp, bán hoặc cất giữ đúng cách tất cả các vật dụng bị cấm (được mô tả trong mục **7**b) trong khi quý vị vẫn có hoặc sở hữu bất kỳ vật dụng nào đã nêu trong mục **8**. Nếu quý vị không tham dự phiên tòa đã nêu trong mục **6**, thẩm phán có thể cho rằng quý vị đã vi phạm lệnh cấm và thông báo cho luật sư công tố về hành vi vi phạm này.

Đây là Lệnh Tòa.

11 Không Được Tìm Kiếm Người Được Bảo Vệ và Những Người Khác

Quý vị không được thực hiện bất kỳ hành động nào để tìm kiếm những người được bảo vệ theo lệnh này hoặc thành viên gia đình, người chăm sóc hoặc người giám hộ của họ, kể cả địa chỉ hoặc nơi chốn.

Nếu được kiểm tra, lệnh này đã không được cấp vì tòa án nhận thấy có lý do chính đáng để không đưa ra lệnh này.

12 Lệnh Cấm Bạo Hành

Quý vị không được thực hiện những điều sau đây với người trong mục ① và bất kỳ người nào được đề cập trong mục ③:

Quấy rối, tấn công, đánh, đe dọa, hành hung (tình dục hoặc cách khác), đánh đập, theo dõi, rình rập, làm phiền, phá hoại tài sản cá nhân, giám sát, mạo danh (trên internet, điện tử hoặc cách khác), chặn đường đi, làm phiền qua điện thoại hoặc các phương tiện điện tử khác (kể cả liên lạc nhiều lần), hoặc làm xáo trộn sự bình yên.

(Nếu đánh dấu vào mục này, thì trường hợp này liên quan đến bạo hành gia đình và quý vị không được thực hiện bất kỳ hành động nào nêu dưới đây.)

- Làm xáo trộn sự bình yên nghĩa là phá hủy sự bình yên về tinh thần hoặc cảm xúc của một người. Hành vi này có thể được thực hiện trực tiếp hoặc gián tiếp, chẳng hạn như thông qua người khác. Hành vi này cũng có thể được thực hiện theo bất kỳ cách nào, chẳng hạn như bằng điện thoại, tin nhắn hoặc trực tuyến. Làm xáo trộn sự bình yên bao gồm kiểm soát cưỡng chế.
- “Kiểm soát cưỡng chế” nghĩa là những hành vi hạn chế một cách bất hợp lý ý chí tự do và các quyền cá nhân của bất kỳ người nào được bảo vệ bởi lệnh cấm này. Ví dụ bao gồm cách ly họ khỏi bạn bè, người thân hoặc các nguồn hỗ trợ khác; không cung cấp thức ăn hoặc các nhu cầu cơ bản; kiểm soát hoặc theo dõi họ, bao gồm việc di chuyển, liên lạc, hành động, tiền bạc hoặc quyền truy cập vào các dịch vụ của họ; và khiến họ làm điều gì đó bằng vũ lực hoặc đe dọa, bao gồm cả những lời đe dọa dựa trên tình trạng nhập cư thực tế hoặc nghi ngờ. Kiểm soát cưỡng chế bao gồm cưỡng chế sinh đẻ, nghĩa là kiểm soát các lựa chọn sinh đẻ của ai đó, chẳng hạn như sử dụng vũ lực, đe dọa hoặc dọa nạt nhằm gây áp lực buộc một người nào đó phải mang thai hoặc không mang thai và kiểm soát hoặc can thiệp vào biện pháp tránh thai, hạn chế sinh đẻ, mang thai hoặc tiếp cận thông tin sức khỏe của ai đó.

13 Lệnh Cấm Tiếp Xúc/Liên Lạc

a. Quý vị không được tiếp xúc/liên lạc người trong mục ①, người trong mục ③

một cách trực tiếp hoặc gián tiếp, bằng bất kỳ phương tiện nào, kể cả qua điện thoại, thư từ, email hoặc các phương tiện điện tử khác.

b. Ngoại lệ đối với 13a:

- Quý vị chỉ có thể trao đổi ngắn gọn và ôn hòa với người trong mục ① về con cái khi đến thăm theo lệnh tòa.
- Quý vị chỉ có thể liên lạc hoặc thăm nom con mình trong các buổi tiếp xúc hoặc thăm nom theo lệnh tòa.
- Khác (giải thích): _____

c. Được phép liên hệ ôn hòa bằng văn bản thông qua luật sư hoặc người tổng đạt hoặc một người khác để cung cấp các giấy tờ pháp lý liên quan đến vụ án mà không vi phạm lệnh này.

Đây là Lệnh Tòa.

14 **Lệnh Cấm Đến Gần**

a. Quý vị **phải** cách xa ít nhất (ghi rõ): _____ thước tính từ (đánh dấu vào tất cả các mục phù hợp):

Người trong mục ①.

Trường học của người trong mục ①.

Nhà của người trong mục ①.

Những người trong mục ③.

Nơi làm việc của người trong mục ①.

Trường học của con cái hoặc nơi giữ trẻ.

Phương tiện của người trong mục ①.

Khác (ghi rõ): _____

b. Ngoại lệ đối với mục 14a: _____

Lệnh cấm đến gần sẽ không áp dụng trong trường hợp:

(1) Quý vị trao đổi với con mình trong các lần thăm nom theo lệnh tòa. Quý vị phải trao đổi một cách ngắn gọn và ôn hòa.

(2) Quý vị tiếp xúc hoặc thăm nom con mình trong các buổi tiếp xúc hoặc thăm nom theo lệnh tòa.

(3) Khác (giải thích): _____

15 **Lệnh Chuyển Đi**

Quý vị phải chuyển ra khỏi (địa chỉ): _____

16 **Thăm Nom Trẻ**

Thẩm phán đã ra lệnh cho thăm nom trẻ trong trường hợp này.

a. Các lệnh là:

b. Các lệnh trong mẫu đính kèm JV-205, *Lệnh Thăm Nom (Thời Gian Chăm Sóc) - Trẻ Vị Thành Niên*.

c. Các lệnh trong tài liệu đính kèm (nêu rõ mẫu hoặc tài liệu): _____

17 **Bảo Vệ Động Vật**

a. Quý vị phải cách xa ít nhất _____ thước đối với những động vật được liệt kê dưới đây.

b. Quý vị không được lấy, bán, che giấu, quấy rầy, tấn công, đánh, đe dọa, làm hại, loại bỏ, chuyển nhượng hoặc cho mượn những vật nuôi nêu dưới đây.

c. Người trong mục ① được trao quyền sở hữu, chăm sóc và kiểm soát duy nhất đối với các vật nuôi nêu dưới đây.

Tên (hoặc cách khác để nhận
biết động vật)

Loại động vật

Giống (nếu biết)

Màu

_____	_____	_____	_____
_____	_____	_____	_____
_____	_____	_____	_____
_____	_____	_____	_____

Đây là Lệnh Tòa.

18) Tổng đạt*(Chọn a hoặc b)*

- a. **Không cần bằng chứng tổng đạt nào khác.** Người trong mục ② đã tham dự phiên tòa vào (ngày): _____.
- b. **Người trong mục ② đã không tham dự phiên tòa.** Bằng chứng tổng đạt mẫu JV-245 và mẫu JV-250 đã được trình lên tòa án. *(Đánh dấu tất cả các mục áp dụng):*
- (1) **Lệnh này có thể được tổng đạt qua đường bưu điện.** Các lệnh của thẩm phán trong mẫu này cũng giống như các lệnh trong mẫu JV-250, ngoại trừ ngày hết hạn. Người trong mục ② phải được tổng đạt (trao) bản sao của lệnh này qua đường bưu điện hoặc trực tiếp.
- (2) **Lệnh này phải được tổng đạt tận tay.** Các lệnh của thẩm phán trong mẫu này khác với các lệnh trong Mẫu JV-250. Người trong mục ② phải được tổng đạt tận tay (trao) bản sao của lệnh này.
- (3) **Tòa án đã lên lịch cho phiên tòa về việc tuân thủ súng cầm tay và đạn dược.** Người trong mục ① phải có bản sao của lệnh này được tổng đạt cho người trong mục ② theo hình thức:
- (A) **Tổng đạt tận tay trước (ngày):** _____
- (B) **Gửi bưu điện đến địa chỉ mới nhất đã biết của người trong mục ② trước (ngày):** _____

19) Nhập Lệnh Cấm Vào Cơ Sở Dữ Liệu

Trong vòng một ngày làm việc, lệnh này phải được nhập vào Hệ Thống Viễn Thông Thi Hành Luật California (CLETS).

- a. **Tòa án sẽ nhập lệnh vào CLETS.**
- b. **Tòa án hoặc người mà tòa án chỉ định sẽ gửi một bản sao của lệnh này cho cơ quan thực thi pháp luật của địa phương.**
Cung cấp tên của người được tòa án chỉ định: _____

Chữ Ký của Thẩm Phán

Ngày: _____

*Thẩm Phán hoặc Viên Chức Tư Pháp***Chứng Nhận Tuân Thủ Đạo Luật Chống Bạo Hành Phụ Nữ**

Lệnh cấm (bảo vệ) này đáp ứng tất cả các yêu cầu “uy tín và hoàn toàn tin cậy” của Đạo Luật Chống Bạo Hành Phụ Nữ, 18 U.S.C. § 2265 (1994), khi có thông báo về người bị cấm. Tòa án có quyền tài phán đối với các bên và vấn đề liên quan; người bị cấm đã hoặc sẽ nhận được thông báo và có cơ hội kịp thời để nói lên ý kiến của mình theo quy định của pháp luật của khu vực tài phán này. **Lệnh này có hiệu lực và có quyền thi hành ở từng khu vực tài phán trên khắp 50 tiểu bang Hoa Kỳ, Đặc khu Columbia, tất cả các vùng đất của bộ lạc và tất cả các lãnh thổ, khối thịnh vượng chung và thuộc địa của Hoa Kỳ và sẽ được thi hành như thể đó là một lệnh của khu vực tài phán đó.**

Đây là Lệnh Tòa.

Chỉ Dẫn Cho Cơ Quan Công Lực**Ngày Bắt Đầu và Ngày Kết Thúc Lệnh**

Lệnh có hiệu lực vào ngày nào sớm hơn trong những ngày sau:

- Ngày phiên tòa trong mục ⑤(a) trên trang 2; hoặc
- Ngày bên cạnh chữ ký của thẩm phán trên trang 5.

Các lệnh sẽ hết hiệu lực thi hành vào ngày hết hạn trong mục ④ trên trang 1. Nếu không đề cập ngày cụ thể, các lệnh sẽ hết hiệu lực thi hành sau ba năm kể từ ngày diễn ra phiên tòa nêu trong mục (5)a trên trang 2.

Nhiệm Vụ của Viên Chức Tổng Đạt Lệnh Ngày

Viên chức tổng đạt lệnh này đến Người Bị Cấm phải thực hiện như sau:

- Hỏi xem Người Bị Cấm có đang sở hữu bất kỳ vật dụng bị cấm nào đã nêu trong mục ⑥, hoặc có quyền bảo quản hay kiểm soát bất kỳ vật dụng nào mà họ chưa giao nộp hay không.
- Ra lệnh cho Người Bị Cấm giao nộp ngay lập tức tất cả các vật dụng bị cấm.
- Cấp biên nhận cho Người Bị Cấm đối với tất cả các vật dụng bị cấm đã giao nộp.
- Hoàn tất bằng chứng tổng đạt tận tay và nộp cho tòa án. Quý vị có thể sử dụng mẫu DV-200 để phục vụ mục đích này.
- Trong vòng một ngày làm việc kể từ khi tổng đạt, hãy gửi bằng chứng tổng đạt trực tiếp đến Hệ Thống Lệnh Cấm và Bảo Vệ California (CARPOS), bao gồm tên của viên chức tổng đạt và cơ quan thực thi pháp luật.

Thi Hành Lệnh Cấm ở California

Bất kỳ nhân viên thực thi pháp luật nào ở California nhận, xem hoặc xác minh các lệnh trên bản sao giấy, trong Hệ Thống Viễn Thông Thi Hành Luật California (CLETS), hoặc trong Hồ Sơ Lệnh Bảo Vệ NCIC đều phải thi hành lệnh.

Thông Báo/Bằng Chứng Tổng Đạt

Trước tiên, cơ quan thực thi pháp luật phải xác định xem người bị cấm có được thông báo về lệnh cấm hay không. Nếu không thể xác minh, người bị cấm phải được thông báo về các điều khoản của lệnh. Nếu sau đó người bị cấm vẫn không chấp hành lệnh, cảnh sát có quyền thi hành lệnh. (Mục 836(c)(1) của Bộ Luật Hình Sự; Mục 6383 của Bộ Luật Gia Đình đoạn)

Coi rằng người bị cấm đã được "tổng đạt" (được thông báo) nếu:

- Cảnh sát thấy bản sao *Bằng Chứng Tổng Đạt* hoặc xác nhận rằng *Bằng Chứng Tổng Đạt* có trong hồ sơ; hoặc
- Người bị cấm đã tham dự phiên tòa về lệnh cấm hoặc đã được cảnh sát thông báo về lệnh đó. Mục 6383 của Bộ Luật Gia Đình; Mục 836(c)(2) của Bộ Luật Hình Sự.) Cảnh sát có thể lấy thông tin về nội dung của lệnh trong Hệ Thống Lệnh Cấm và Lệnh Bảo Vệ California (CARPOS). (Mục 6381(b)-(c) của Bộ Luật Gia Đình.)

Phải Bắt Giữ Nếu Vi Phạm Lệnh

Nếu cảnh sát có lý do khả dĩ để tin rằng người bị cấm đã được thông báo về lệnh này và đã bắt tuân lệnh, cảnh sát phải bắt giữ người bị cấm. (Bộ Luật Hình Sự, mục 836(c)(1), 13701(b).) Vi phạm lệnh có thể dẫn đến vi phạm Bộ Luật Hình Sự mục 166 hoặc 273.6.

Đây là Lệnh Tòa.

Chỉ Dẫn Cho Cơ Quan Công Lực**Lệnh Xung Đột—Ưu Tiên Thi Hành**

Nếu có nhiều hơn một lệnh cấm được ban hành để bảo vệ người được bảo vệ khỏi người bị cấm, các lệnh đó phải được thi hành theo mức độ ưu tiên như sau (xem Bộ Luật Hình Sự, mục 136.2 và Bộ Luật Gia Đình, các mục 6383(h)(2), 6405(b)):

- Lệnh Bảo Vệ Khẩn Cấp (EPO):** Nếu trong số các lệnh có một lệnh là *Lệnh Bảo Vệ Khẩn Cấp* (mẫu EPO-001), thì phải thi hành các điều khoản (ví dụ như lệnh cấm đến gần) có mức cấm đoán cao hơn các lệnh cấm/bảo vệ khác. Phải thi hành các điều khoản của một lệnh khác không có sự mâu thuẫn với EPO.
- Lệnh Cấm Tiếp Xúc/Liên Lạc:** Nếu lệnh cấm/bảo vệ bao gồm lệnh cấm tiếp xúc/liên lạc, thì phải thi hành lệnh cấm tiếp xúc/liên lạc. Mục **13** là một ví dụ về lệnh cấm tiếp xúc/liên lạc.
- Lệnh Bảo Vệ Hình Sự (CPO):** Nếu không có các lệnh EPO hoặc lệnh cấm tiếp xúc/liên lạc, thì phải thi hành lệnh CPO mới nhất. (Bộ Luật Gia Đình, các mục 6383(h)(2) và 6405(b)). Ngoài ra, lệnh CPO được ban hành trong vụ án hình sự liên quan đến tội bạo hành gia đình theo mục 261, 261.5 hoặc 262 trước đây của Bộ Luật Hình Sự, hoặc các cáo buộc yêu cầu thụ lý tội phạm tình dục phải được thực thi trước bất kỳ lệnh nào của tòa án dân sự. (Mục 136.2(e)(2) của Bộ Luật Hình Sự). Phải thi hành tất cả các điều khoản trong lệnh của tòa án dân sự không mâu thuẫn với CPO.
- Lệnh Cấm Dân Sự:** Nếu có nhiều hơn một lệnh cấm dân sự (ví dụ như bạo hành gia đình, trẻ vị thành niên, lạm dụng người cao niên, sách nhiễu dân sự) thì phải thực thi lệnh được ban hành sau cùng. Phải thi hành các điều khoản không mâu thuẫn với lệnh cấm dân sự mới nhất.

(Lục sự sẽ điền vào phần này.)

Chứng Nhận của
Lục Sự
[dấu triện]

—Chứng Nhận của Lục Sự—

Tôi xác nhận rằng *Lệnh Cấm Trẻ Vị Thành Niên Sau Khi Xử* này là bản sao y bản gốc trong hồ sơ của tòa.

Ngày: _____ Lục Sự, bởi _____, Phó

Đây là Lệnh Tòa.